

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2023/HS-ST**
Ngày 13 – 6 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Bà Vương Thị Thoan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:* Bà Hà Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên **Giàng A X** (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 14 tháng 6 năm 1986 tại tỉnh Yên Bái; nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã P, huyện TT, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A V (đã chết) và bà Sùng Thị C (sinh năm 1945); có vợ là: Mùa Thị N (sinh năm 1985) và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26-6-2015, bị Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-01-2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người bào chữa:* Ông Nguyễn Quốc L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Tráng A M – Cán bộ Báo Yên Bái, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Vàng A P, sinh năm 1964; trú tại: Thôn P, xã P, huyện TT, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

+ Hoàng Văn D, sinh năm 1970; Trú tại: bản G, xã PS, thị xã L, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

+ Mùa Thị N, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn T, xã P, huyện TT, tỉnh Yên Bái, có mặt.

- *Người chứng kiến:*

Anh Giàng A S, sinh năm 1988; trú tại: Thôn T, xã P, huyện TT, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 12 năm 2022, Giàng A X đi chơi và gặp một người đàn ông dân tộc Thái (Không biết tên, tuổi và địa chỉ) tại khu vực bản Đ, xã A, thị xã L, tỉnh Yên Bái. Hai người nói chuyện làm quen, người này có nói với X: *“Trên mây có ai mua hàng trắng không? nếu có mua thì mấy hôm nữa tao kiếm được bán cho”*. X hiểu là người đó bán ma túy Heroine. X bảo: *“Có 7.000.000 đồng thôi”*, người đó bảo *“Mua được 8 chỉ ma túy”*, X đồng ý. Người đàn ông đó hẹn X khoảng 8 đến 9 giờ ngày 01-01-2023 gặp nhau tại khu vực nghĩa địa thuộc bản Đ, xã A, thị xã L để mua bán, sau đó cả hai ra về.

Sáng ngày 01-01-2023, X đem theo số tiền 7.000.000 đồng đến khu vực đã hẹn, chờ khoảng 5 phút thì người đàn ông nói trên đi đến đưa cho X 01 gói được gói bằng nhiều lớp ni lon nhiều màu sắc, X mở kiểm tra thấy trong gói đó là chất bột nén màu trắng đúng là Heroine. X trả tiền cho người đó và đem số ma túy trên về cất giấu tại nhà. Ngày 02-01-2023, khi X đang ở nhà một mình thì có Vàng A P đến bảo X bán cho một ít heroine để sử dụng trước vì P không có tiền, sau đó đi lấy củi trả cho X, X đồng ý và lấy một lượng heroine bằng nửa hạt gạo đưa cho P, P dùng bật lửa và giấy bạc đem theo sử dụng ngay tại nhà X, bằng cách hít. X nhìn thấy nhưng không nói gì để mặc cho P sử dụng. Sau đó P có đi lấy một bó củi về trả cho X.

Ngày 03-01-2023, bỏ gói ma túy nêu trên dùng cân tiểu ly chia một phần trong gói ma túy đó thành 7 gói nhỏ, mỗi gói khoảng 02 ly để bán với giá 100.000đ/01 gói, số còn lại chia làm 03 gói (02 gói nhỏ và 01 gói to) không cân, sau đó cất giấu trên người, trên giường ngủ, mục đích để bán và sử dụng.

Chiều cùng ngày, Vàng A P mang một bó củi đến để đổi lấy heroine, Giàng

A X lấy ra một lượng Heroine bằng hạt gạo từ gói ma túy cất giấu trên người đưa cho P, P cầm ma túy và sử dụng luôn bằng cách hít ngay tại nhà X. X nhìn thấy nhưng không nói gì. Ngay lúc đó có một người đàn ông dân tộc Thái (X không biết tên, địa chỉ ở đâu) vào gặp X hỏi mua 01 gói ma túy giá 90.000 đồng, X đồng ý bán. Người đàn ông này cầm gói ma túy đi xuống bếp nhưng chưa trả tiền và chưa sử dụng, rồi để tại kệ gỗ trong bếp và bỏ đi. Tại thời điểm đó cũng có Hoàng Văn D hỏi mua 70.000 đồng ma túy. X lấy một lượng ma túy từ gói ma túy đang cất giấu trên người đưa cho D. D cầm ma túy, lấy giấy bạc và bật lửa mang xuống bếp nhà X ngồi sử dụng, X nhìn thấy nhưng không nói gì. X đi ra ngoài vệ sinh thì gặp vợ là Mùa Thị N, X có đưa cho N số tiền 70.000 đồng vừa bán ma túy cho D, nhưng không nói cho N biết là tiền gì, sau đó quay vào nhà lấy ma túy để sử dụng.

Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 03-01-2023, Tổ công tác của Công an huyện TT, tỉnh Yên Bái phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Tại túi áo khoác bên phải trên người Giàng A X 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 túi vải X đeo trên người bên trong có 31.000 đồng. Trên người Hoàng Văn D số tiền 65.000 đồng; thu giữ tại kệ gỗ cạnh chỗ D đang ngồi có 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi Heroine.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Giàng A X thu giữ: Tại giường ngủ 01 chiếc áo khoác màu nâu vàng bên trong túi áo khoác có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 06 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói nilon màu xanh đều có chứa chất bột nén màu trắng. Trên giường ngủ bên trái nhà X 01 chiếc bím bên trong có 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói nilon màu đen, bên trong gói nilon màu đen chứa 01 gói nilon màu hồng, bên trong gói nilon màu hồng có chứa chất bột nén màu trắng; 01 chiếc mũ vải có nhiều màu sắc bên trong có 01 gói nilon màu trắng có chứa chất bột nén màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ 01 bật lửa ga và 03 tờ giấy bạc. Quá trình khám xét, Mùa Thị N (vợ X) tự nguyện giao nộp số tiền 470.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 70/KL-KTHS ngày 11-01-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang và khám xét đối với Giàng A X có tổng khối lượng là 33,24 gam (Ba mươi ba phẩy hai bốn gam) đã lấy 1,16 gam (Một phẩy mười sáu gam) làm mẫu giám định là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản kết luận giám định số: 71/ KL-KTHS ngày 12-01-2023 của Phòng

kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận: Tổng số tiền 566.000 đồng (Năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) gửi giám định đều là tiền thật.

Cáo trạng số: 29/CT-VKS-P2, ngày 16-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Giàng A X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố Giàng A X phạm hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt Giàng A X từ 16 năm đến 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt đối với Giàng A X từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng là heroine sau khi lấy mẫu giám định còn lại 32,08 gam; 06 (sáu) vỏ phong bì đã mở niêm phong; nilon gói; 01 (một) áo khoác màu nâu vàng cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bím, đã cũ; 01 (một) mũ vải có nhiều màu sắc, đã cũ; 01 (một) bật lửa màu trắng đỏ, đã qua sử dụng; 03 (ba) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly, vỏ đựng cân bằng gỗ, đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải có dây đeo, nhiều màu sắc, đã qua sử dụng. Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 70.000 đồng tiền Giàng A X tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy; Trả lại cho Mùa Thị N 01 (một) điện thoại di động di động nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng vỏ màu đen và số tiền 400.000 đồng; trả lại cho Hoàng Văn D số tiền 65.000 đồng; trả lại cho bị cáo Giàng A X số tiền 31.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Giàng A X được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

* Người bào chữa cho bị cáo Giàng A X nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án từ 15 năm đến 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 7 năm đến 8 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, đồng thời miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Bị cáo nhận tội như bản cáo trạng đã truy tố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại cơ quan điều tra; bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng hình phạt thấp để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Vàng A P, Hoàng Văn D; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; vật chứng được thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A X như sau: Do nghiện chất ma túy và nhận thấy bán ma túy mang lại lợi nhuận nên ngày 01-01-2023, Giàng A X đã đi mua 01 gói ma túy Heroine với giá 7.000.000 đồng của một người không quen biết tại khu vực bản Đ, xã A, thị xã L, tỉnh Yên Bái đem về cất giấu tại nhà, sau đó chia nhỏ ra mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 02-01-2023 và ngày 03-01-2023 tại nơi ở của Giàng A X tại thôn T, xã P, huyện TT, tỉnh Yên Bái, Giàng A X đã hai lần bán cho Vàng A P mỗi lần 01 lượng ma túy để lấy một bó củi, ngày 03-01-2023 bán cho Hoàng Văn D 01 gói ma túy với giá 70.000 đồng ma túy; sau khi bán ma túy Giàng A X đã đồng ý

cho Vàng A P và Hoàng Văn D sử dụng trái phép ma túy tại nơi ở của mình. Ngoài ra Giàng A X còn tàng trữ trái phép 33,24 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán ma túy và cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích kiếm lời đã cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo Giàng A X đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố đối với bị cáo Giàng A X là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A X đã ba lần bán trái phép chất ma túy cho người khác và tàng trữ để bán Heroine với khối lượng là 33,24 gam là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng; ngoài ra còn 02 lần chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người là Vàng A P và Hoàng Văn D là tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách, pháp luật về đấu tranh phòng chống ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự, trị an ở địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, thấy rằng: Bị cáo bán trái phép chất ma túy 3 lần, nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và được áp dụng cho cả hai tội. Về nhân thân, ngày 26-6-2015 Giàng A X đã bị Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tuy đã được xóa án tích nhưng cũng cần xác định bị cáo là người có đặc điểm nhân thân xấu.

Đề nghị của người bào chữa về việc cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ pháp luật, nên không được chấp nhận.

[6] Từ những nhận định phân tích trên, thấy rằng bị cáo phạm hai tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng; có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (đối với tội mua bán trái phép chất ma túy); chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ ở

khoản 1 Bộ luật Hình sự; là người có nhân thân xấu nên cần phải quyết định hình phạt tù nghiêm khắc mới đảm bảo yêu cầu cải tạo riêng và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Giàng A X là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định là 32,08 gam Heroine cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 06 (sáu) vỏ phong bì đã mở niêm phong; nilon gói; 01 (một) túi vải có dây đeo, nhiều màu sắc; 01 (một) áo khoác màu nâu vàng cũ; 01 (một) chiếc bím; 01 (một) mũ vải có nhiều màu sắc; 01 (một) bật lửa màu trắng đỏ; 03 (ba) mảnh giấy bạc; 01 (một) cân tiểu ly, vỏ đựng cân bằng gỗ là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 70.000 đồng là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần được tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen và số tiền 400.000 đồng là tài sản hợp pháp của Mùa Thị N; số tiền 31.000 đồng là tài sản hợp pháp của ; số tiền 65.000 đồng là tài sản hợp pháp của Hoàng Văn D nên cần trả lại cho Mùa Thị N; Giàng A X và Hoàng Văn D theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc đối tượng được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đối với Vàng A P và Hoàng Văn D đã có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH, phòng chống tệ nạn xã hội.... đã bị Công an tỉnh Yên Bái ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC ngày 04 tháng 4 năm 2023 đối với Vàng A P; số 08/QĐ-XPHC ngày 04 tháng 4 năm 2023 đối với Hoàng Văn D. Việc xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[11] Đối với người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho Giàng A X và

người đàn ông mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

[12] Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A X (Tên gọi khác: Không) phạm hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A X **16 (Mười sáu)** năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Giàng A X **08 (Tám)** năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là **24 (Hai mươi bốn)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo ngày 04-01-2023.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau đây:

- 01 (Một) phong bì niêm phong vật chứng do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành: Vật chứng thu giữ khi bắt khám xét đối với Giàng A X ngày 03-01-2023 (Sau khi trích mẫu giám định còn 32,08gam).

- 06 (sáu) vỏ phong bì đã mở niêm phong; nilon gói; 01 (một) túi vải có dây đeo, nhiều màu sắc; 01 (một) áo khoác màu nâu vàng cũ; 01 (một) chiếc bím; 01 (một) mũ vải có nhiều màu sắc; 01 (một) bật lửa màu trắng đỏ; 03 (ba) mảnh giấy bạc; 01 (một) cân tiểu ly, vỏ đựng cân bằng gỗ.

3.2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 70.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

3.3. Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Giàng A X 31.000 đồng
- Trả lại cho Hoàng Văn D 65.000 đồng.
- Trả lại cho Mùa Thị N 400.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22-5-2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Giàng A X có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Mùa Thị N có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vàng A P, Hoàng Văn D có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an T.Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại Tạm giam tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV và THA TAND T.Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Tập án, Tiểu hồ sơ, HCTP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Quân